

Số: 63/QĐ-GDDT

Quận 5, ngày 01 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về công nhận kết quả Hội thi “Tài năng Tin học cấp Tiểu học”
Năm học 2022 - 2023

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 5

Căn cứ Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5;

Căn cứ Kế hoạch số 1098/KH-GDDT ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tổ chức hội thi " Tài năng Tin học cấp Tiểu học - Năm học 2022 - 2023";

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5. Theo đề nghị của Trưởng ban giám khảo hội thi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận và cấp giấy chứng nhận cho **20** học sinh đạt thành tích xuất sắc trong Hội thi “Tài năng Tin học cấp Tiểu học” năm học 2022 - 2023 (danh sách đính kèm).

Điều 2. Bộ phận chuyên môn bậc Tiểu học/Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường Tiểu học và học sinh có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu.VT, Ph.



TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thanh Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC
TRONG HỘI THI TÀI NĂNG TIN HỌC CẤP TIÊU HỌC
NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 63/QĐ-GDDT ngày 01 tháng 02 năm 2023)

STT	Họ tên	Đơn vị	Điểm Lý thuyết	Điểm Bài WORD	Điểm Bài EXCEL	Điểm Bài PP	Tổng điểm	Xếp hạng
1	Trần Nhật Khang	Huỳnh Mẫn Đạt	28	10	8.50	8	54.50	1
2	Ngô Tử Khang	Trần Bình Trọng	27	8.50	8.00	8.50	52.00	2
3	Trần Minh Khang	Trần Bình Trọng	25	9.00	8.00	9.00	51.00	2
4	Phạm Lý Phúc Khang	Trần Bình Trọng	22	10	9.00	9.50	50.50	2
5	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Minh Đạo	26	6.00	8.00	8.50	48.50	3
6	Võ Hồng Minh Ngọc	Lê Đình Chinh	25	8.00	7.75	7.75	48.50	3
7	Nguyễn Lan Anh	Phạm Hồng Thái	22	9.00	8.00	9.00	48.00	3
8	Nguyễn Anh Khôi	Nguyễn Đức Cảnh	24	9.50	6.50	7.50	47.50	3
9	Nguyễn Trung Nghĩa	Trần Quốc Toàn	28	3.00	7.00	9.50	47.50	3
10	Trương Hy An	Lý Cảnh Hón	26	7.00	6.00	8.00	47.00	3
11	Trần Kiên Triết	Minh Đạo	22	8.00	8.50	8.50	47.00	3
12	Lưu An Mỹ	Bầu Sen	25	7.75	6.00	8.00	46.75	KK
13	Trần Đăng Nam	Chính Nghĩa	24	9.50	7.75	5.50	46.75	KK
14	Liu Yi Qian	Văn Lang	21	8.50	9.25	8.00	46.75	KK
15	Giarn Thị Bích Vân	Lê Văn Tám	23	7.25	8.00	7.00	45.25	KK
16	Trần Hiếu Hiệp	Nguyễn Đức Cảnh	28	3.00	7.00	7.00	45.00	KK
17	Nguyễn Huỳnh Đăng Khôi	Minh Đạo	22	9.00	7.50	6.50	45.00	KK
18	Âu Gia Cát Tường	Minh Đạo	20	10	8.50	6.50	45.00	KK
19	Lê Vương Trường Phong	Minh Đạo	18	9.75	9.00	8.00	44.75	KK
20	Nguyễn Đại Phúc	Huỳnh Mẫn Đạt	19	7.50	9.25	8.50	44.25	KK

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thanh Hải